

Số: 31005 /CT-HTr
V/v giải đáp chính sách thuế

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2015

Kính gửi: Công ty TNHH MTV 319.3
(Đ/c: Số 558 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên, TP Hà Nội
MST: 0104895563)

Trả lời công văn số 89/CT319.3-TCKT ngày 03/04/2015 của Công ty TNHH MTV 319.3 (sau đây gọi tắt là Công ty) hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 17 Chương III Nghị định 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ quy định về xử lý thu hồi hóa đơn đã lập như sau:

“Điều 17. Xử lý thu hồi hoá đơn đã lập

...
2. Trường hợp hoá đơn đã lập được giao cho người mua nếu phát hiện lập sai, hoặc theo yêu cầu của một bên, hàng hoá, dịch vụ đã mua bị trả lại hoặc bị đòi lại, hai bên lập biên bản thu hồi các liên của sổ hoá đơn lập sai, hoặc hoá đơn của hàng hoá, dịch vụ bị trả lại, bị đòi lại và lưu giữ hoá đơn tại người bán.

Biên bản thu hồi hoá đơn phải thể hiện được nội dung lập sai hoặc lý do đòi lại, trả lại hàng hoá, dịch vụ và các thoả thuận bồi thường giữa hai bên (nếu có).”

- Căn cứ Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ:

+ Tại Khoản 1 Điều 16 Chương III quy định về nguyên tắc lập hóa đơn như sau:

“Điều 16. Lập hoá đơn

1. Nguyên tắc lập hoá đơn

...
b) Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các trường hợp hàng hoá, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu;

...”

+ Tại Khoản 2 Điều 21 Chương III quy định như sau:

“Điều 21. Xử lý hóa đơn trong các trường hợp không tiếp tục sử dụng

...

2. Cơ quan thuế quản lý trực tiếp có trách nhiệm thông báo hết giá trị sử dụng của các hóa đơn sau:

- Hóa đơn không tiếp tục sử dụng do tổ chức, hộ, cá nhân thông báo với cơ quan thuế thuộc các trường hợp nêu tại khoản 1 Điều này.

- Hóa đơn chưa lập mà tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh bỏ trốn khỏi địa chỉ kinh doanh mà không thông báo với cơ quan thuế;

- Hóa đơn chưa lập của tổ chức, hộ, cá nhân tự ý ngừng kinh doanh nhưng không thông báo với cơ quan thuế;

- Hóa đơn mua của cơ quan thuế mà tổ chức, hộ, cá nhân có hành vi cho, bán.”

+ Tại Điều 22 Chương III quy định về việc sử dụng hóa đơn bất hợp pháp như sau:

“Điều 22. Sử dụng hoá đơn bất hợp pháp

Sử dụng hoá đơn bất hợp pháp là việc sử dụng hoá đơn giả, hoá đơn chưa có giá trị sử dụng, hết giá trị sử dụng.

...

+ Tại Điều 29 Chương IV quy định về hủy hóa đơn quy định như sau:

“Điều 29. Hủy hoá đơn

1. Hóa đơn được xác định đã hủy

- Hóa đơn in thử, in sai, in trùng, in thừa, in hỏng; các bản phim, bản kẽm và các công cụ có tính năng tương tự trong việc tạo hóa đơn đặt in được xác định đã hủy xong khi không còn nguyên dạng của bất kỳ một tờ hoá đơn nào hoặc không còn chữ trên tờ hoá đơn để có thể lắp ghép, sao chụp hoặc khôi phục lại theo nguyên bản.

- Hoá đơn tự in được xác định đã hủy xong nếu phần mềm tạo hoá đơn được can thiệp để không thể tiếp tục tạo ra hoá đơn.

2. Các trường hợp hủy hóa đơn

a) Hoá đơn đặt in bị in sai, in trùng, in thừa phải được hủy trước khi thanh lý hợp đồng đặt in hoá đơn.

b) Tổ chức, hộ, cá nhân có hoá đơn không tiếp tục sử dụng phải thực hiện hủy hoá đơn. Thời hạn hủy hoá đơn chậm nhất là ba mươi (30) ngày, kể từ ngày thông báo với cơ quan thuế. Trường hợp cơ quan thuế đã thông báo hóa đơn hết

giá trị sử dụng (trừ trường hợp thông báo do thực hiện biện pháp cưỡng chế nợ thuế), tổ chức, hộ, cá nhân phải hủy hóa đơn, thời hạn hủy hoá đơn chậm nhất là mười (10) ngày kể từ ngày cơ quan thuế thông báo hết giá trị sử dụng hoặc từ ngày tìm lại được hoá đơn đã mất.

c) Các loại hoá đơn đã lập của các đơn vị kế toán được hủy theo quy định của pháp luật về kế toán.

...”

- Căn cứ Tiết b, Khoản 2, Điều 15, Mục 3 Chương II Thông tư 80/2012/TT-BTC ngày 22/5/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn Luật Quản lý thuế về đăng ký thuế quy định như sau:

“b) Trường hợp người nộp thuế không còn hoạt động kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký kinh doanh và không xác định được tung tích thì cơ quan thuế phối hợp với chính quyền địa phương lập biên bản xác nhận về tình trạng không còn hoạt động tại địa điểm kinh doanh của người nộp thuế. Cơ quan thuế cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu đăng ký thuế của ngành Thuế, thông báo công khai tình trạng của người nộp thuế và phối hợp cùng cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký doanh nghiệp đồng thời chấm dứt hiệu lực mã số thuế theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.”

- Căn cứ hồ sơ đơn vị cung cấp:

+ Thông báo số 6743CCT/TB-BKD ngày 24/9/2014 của Chi cục Thuế Quận Bình Thạnh về việc doanh nghiệp bỏ địa điểm kinh doanh đối với Công ty cổ phần Địa Thông (sau đây gọi tắt là Công ty Địa Thông).

+ Căn cứ Công văn 10292/TB-CCT-KTT2 ngày 23/12/2014 của Chi cục Thuế Quận Bình Thạnh mở lại mã số thuế đối với Công ty cổ phần Địa Thông.

Căn cứ các quy định trên và nội dung trình bày tại công văn hỏi của đơn vị thì:

- Các trường hợp hủy hóa đơn phải thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 29 Thông tư 39/2014/TT-BTC nêu trên.

- Trường hợp trong năm 2014, Công ty TNHH MTV 319.3 ký hợp đồng dịch vụ về việc thi công thí nghiệm kiểm định chất lượng công trình gói 2 dự án ĐTXDCT mở rộng QL1A tỉnh Bình Thuận với Công ty Địa Thông thì:

+ Công ty Địa Thông có trách nhiệm xuất hóa đơn theo quy định tại Khoản 1 Điều 16 Chương III Thông tư 39/2014/TT-BTC.

+ Các hóa đơn không có giá trị sử dụng mà Công ty Địa Thông xuất trong thời gian cơ quan thuế Thông báo cơ sở bỏ địa chỉ kinh doanh là các hóa đơn bất

hợp pháp. Công ty không được kê khai khấu trừ thuế GTGT và tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

+ Trường hợp hóa đơn đã lập không đúng với các quy định thì bên bán và bên mua phải thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 17 Chương III Nghị định 51/2010/TT-BTC nêu trên.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời Công ty TNHH MTV 319.3 biết và thực hiện theo đúng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kiểm tra 5;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, HTr(2).

